

PHÊ DUYỆT KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ
178/2024/NĐ-CP VÀ 67/2025/NĐ-CP (ĐỢT 5 NĂM 2025)

Đơn vị: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi

Mã số: 1147604

Mã KBNN nơi giao dịch

(Kèm theo quyết định số /QĐ-VP ngày / /2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

ĐVT: 1.000 đồng.

Số TT	Nội dung	Được hưởng chính sách		Kinh phí
		Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc	
A	B	1	2	3
	Tổng dự toán chi NSNN			1.064.833
I	Chi quản lý hành chính (405-340-341)			1.064.833
a	Kinh phí giao quyền tự chủ			
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ			
c	Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và 67/2025/NĐ-CP			1.064.833
1	Nguyễn Thị Thanh Tịnh	x		1.064.833

PHÊ DUYỆT KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ
178/2024/NĐ-CP VÀ 67/2025/NĐ-CP (ĐỢT 5 NĂM 2025)

Đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh

Mã số: 1081600

Mã KBNN nơi giao dịch

(Kèm theo quyết định số /QĐ-VP ngày / /2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)
ĐVT: 1.000 đồng.

Số TT	Nội dung	Được hưởng chính sách		Kinh phí
		Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc	
A	B	1	2	3
	Tổng dự toán chi NSNN			9.651.674
I	Chi quản lý hành chính (405-340-341)			9.651.674
a	Kinh phí giao quyền tự chủ			
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ			
c	Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và 67/2025/NĐ-CP			9.651.674
1	Trần Hoàng Tuấn	x		2.169.838
2	Huỳnh Thị Phương Hoa	x		1.699.674
3	Lê Ngọc Phong		x	1.331.694
4	Bùi Việt Hoàng Anh		x	794.883
5	Trần Cuộc		x	1.137.240
6	Nguyễn Thị Hòa		x	904.615
7	Lương Thị Hiền		x	580.510
8	Đinh Tấn Lượng	x		1.033.220

PHÊ DUYỆT KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ
178/2024/NĐ-CP VÀ 67/2025/NĐ-CP (ĐỢT 5 NĂM 2025)

Đơn vị: Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh

Mã số: 1081652

Mã KBNN nơi giao dịch

(Kèm theo quyết định số /QĐ-VP ngày / /2025 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

ĐVT: 1.000 đồng.

Số TT	Nội dung	Được hưởng chính sách		Kinh phí
		Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc	
A	B	1	2	3
	Tổng dự toán chi NSNN			1.675.674
I	Chi quản lý hành chính (405-340-351)			1.675.674
a	Kinh phí giao quyền tự chủ			
b	Kinh phí không giao quyền tự chủ			
c	Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và 67/2025/NĐ-CP			1.675.674
1	Phạm Thị Thu Thủy	x		1.675.674